

Số: 27/BC-TH&THCS ĐC

Đại Chánh, ngày 14 tháng 5 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS

Năm học: 2023-2024

Căn cứ Công văn số 332/PGD&ĐT-THCS ngày 12/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục THCS năm học 2023-2024 và Kế hoạch Giáo dục nhà trường số 20/KH-TH&THCSĐC ngày 31/8/2023 của Trường TH & THCS Đại Chánh;

Thực hiện Công văn số 165/PGD&ĐT-THCS ngày 09/5/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn báo cáo Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024, cấp THCS Trường TH & THCS Đại Chánh báo cáo tổng kết với các nội dung cụ thể như sau:

#### A. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS.

##### I. Đặc điểm tình hình:

- \* Tổng số lớp: 10; Trong đó: lớp 6: 03; lớp 7: 03; lớp 8: 02; lớp 9 :02;
- \* Tổng số học sinh đầu năm học: 352 trong đó Nữ: 175 em;
- \* Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên:
  - Tổng số cán bộ quản lý trường học: 02, Nữ: 0;
  - Tổng số giáo viên: 20; Nữ: 11. Trong đó giáo viên hợp đồng thỉnh giảng: 01 (môn Tiếng Anh: 01)
  - Tổng số nhân viên: 05, Nữ: 04; Trong đó, nhân viên hợp đồng: 01(BV)

##### 1. Thuận lợi:

- Có được sự lãnh, chỉ đạo sâu sát của Phòng GD&ĐT Đại Lộc; sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, cùng với phối hợp, hỗ trợ của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, Hội CMHS tại địa phương.

- Hầu hết CB-GV-NV có tinh thần trách nhiệm và tận tụy với công việc, năng lực giảng dạy, và giáo dục tốt.

- Trường đã được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức 2 theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 và đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 131/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/01/2024 nên CSVC-TB của nhà trường được đầu tư kịp thời đáp ứng nhu cầu dạy và học nhất là lớp 6,7,8.

- Đa số phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con em.
- Có nhiều mạnh thường quân quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

## **2. Khó khăn:**

- Một số phụ huynh phải đi làm ăn xa nên rất khó khăn trong việc phối hợp giữa GVCN- CMHS trong việc giáo dục con em.
- Một bộ phận học sinh thiếu động cơ học tập, còn ham chơi, thiếu kế hoạch tự học nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục hai mặt.
- Kết quả học sinh Tốt nghiệp THCS được tuyển sinh vào lớp 10 công lập 02 năm liền (năm học 2022-2023 và 2023-2024) còn quá thấp (dưới 60%).

## **II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS**

### **1. Công tác xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ vật chất, thiết bị dạy học.**

#### ***1.1. Công tác thực hiện việc xây dựng, sử dụng, công khai KHGD nhà trường.***

##### *a. Kết quả đạt được:*

- Đầu tháng 8 năm học, lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận hội ý, xây dựng kế hoạch giáo dục và hoạt động xuyên suốt cho năm học, trình kế hoạch cho lãnh đạo nhà trường. Trên cơ sở các kế hoạch, lãnh đạo nhà trường tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt bàn bạc, tổng hợp, xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường và trình hội đồng trường phê duyệt (kế hoạch GD nhà trường được thống nhất trước tháng 9 năm học)

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được công khai tại Hội nghị viên chức năm học và được đóng góp, bổ sung đi đến nghị quyết năm học của nhà trường. Tất cả được công khai lên Website nhà trường và ban CMHS nhà trường trong hội nghị CMHS nhà trường năm học.

- Kế hoạch nhà trường là bao quát chung cho tất cả các hoạt động giáo dục và hoạt động khác của nhà trường trong năm học. Vì vậy, không có kế hoạch chuyên môn hoặc kế hoạch NGLL. Chỉ có các kế hoạch hoạt động mang tính thời điểm, thời vụ, hội thi,...

+ Cán bộ giáo viên, nhân viên (CBGVNV) nhà trường luôn bám sát kế hoạch và nghị quyết hội nghị năm học để chỉ đạo và thực hiện xuyên suốt năm học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng các biên bản sinh hoạt chuyên đề; biên bản dạy học NCBH. Không cần thực hiện kế hoạch tháng, tổng kết tháng. Chỉ lồng ghép rà soát đánh giá các nội dung trong trong tháng thông qua nghiên cứu bài học.

##### *b. Hạn chế, tồn tại:*

- Kế hoạch giáo dục, các kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường dù đã công khai trên Website và các kênh thông tin mạng đến với PHHS nhưng ít được sự theo dõi cũng như sự giám sát cao của PHHS.

**1.2. Kết quả thực hiện việc tổ chức dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo CTGDPT 2006 và CT GDPT 2018 ; nhất là tình hình tổ chức dạy học các môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương (phân công giáo viên, xây dựng kế hoạch dạy học của tổ CM, kế hoạch bài dạy của giáo viên, việc tổ chức kiểm tra đánh giá...)**

**a. Kết quả đạt được:**

- Thực hiện KHGD với 35 tuần thực học: HK1 bố trí 18 tuần (từ 05/9/2023 đến 13/01/2024); HK 2 bố trí 17 tuần (từ 15/01/2024 đến 31/5/2024) trên cơ sở giữ nguyên tổng số tiết học của mỗi môn, điều chỉnh thời lượng và tích hợp một số hoạt động giáo dục, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kì.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức thảo luận, thống nhất chương trình, nội dung và giải pháp dạy học cụ thể để thực hiện điều chỉnh nội dung các môn dạy học phù hợp với năng lực, phẩm chất học sinh; thực hiện KHGD theo chủ đề đã được thống nhất theo hướng bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh của Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với thực tiễn của nhà trường. Chủ đề dạy học mới được bổ sung và có sự thống nhất chung của thành viên nhóm bộ môn, tổ chuyên môn và nhà trường. Tất cả đề được thể hiện ở kế hoạch giảng dạy bộ môn.

**a.1. Đối với việc dạy học các môn học, việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo CTGDPT 2006 và CT GDPT 2018;**

- Đảm bảo thực hiện dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9

- Đảm bảo thực hiện dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 6,7,8.

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, đã tăng cường hỗ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 9.

**a.2. Triển khai dạy học các môn tích hợp.**

**a.2.1. Môn Khoa học tự nhiên**

Nhà trường đã phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó

bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

### **a.2.2. Môn Lịch sử - Địa lí**

Có đầy đủ giáo viên giảng dạy theo yêu cầu của bộ môn, thực hiện phân công giảng dạy đảm bảo theo chương trình quy định.

### **a.2.3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

Nhà trường đã chú trọng việc phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giáo dục Khi xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức; Có sự phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

### **a.2.4. Giáo dục địa phương**

Nhà trường phân công giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học cá nhân và tổ chức cho giáo viên tham gia tập huấn chương trình dạy học giáo dục địa phương đối với lớp 6,7,8 năm học 2023-2024. Đảm bảo việc thực hiện kiểm tra và đánh giá học sinh theo quy định.

### **b. Hạn chế, tồn tại:**

Công tác tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp mang tính quy mô và mở rộng, thực tế,... còn hạn chế.

## **1.3. Kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.3 (Mục 1, Phần I tại Công văn số 332/PGDDĐT-THCS ngày 12/9/2023)**

### **a. Kết quả đạt được:**

- Nhà trường tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Trong năm học, nhà trường đã có kế hoạch lồng ghép các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp với các nội dung như: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phối hợp với Tư pháp xã Đại Tân tuyên truyền phòng chống bạo lực gia đình, phối hợp với đoàn thanh niên xã Đại Tân tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, phòng tránh tai nạn đuối nước, phối hợp với Công an xã truyền truyền về các nội dung liên quan đến vi phạm pháp luật, phòng chống ma túy trong học đường, thuốc lá điện tử; số lần: 06

- Chỉ đạo bộ phận y tế trường học có kế hoạch và 04 lần tuyên truyền về phòng chống bệnh mắt đỏ, bệnh cúm mùa.

- Chuyên môn nhà trường đã có kế hoạch và chỉ đạo thực hiện lồng ghép phòng tránh Bom mìn vật liệu nổ, kế hoạch lồng ghép Quốc phòng an ninh vào giảng dạy trong các bài học theo quy định đảm bảo tốt.

- Phối hợp với ban văn hoá xã hội, hội phụ nữ địa phương nói chuyện tuyên truyền sức khỏe vị thành niên và kỹ năng phòng tránh bạo lực...

- Thực hiện 02 chuyên đề chuyên đổi số đối với CBGV-NV và công tác hướng nghiệp học sinh.

- Áp dụng tốt công tác chuyên đổi số trong thực hiện thông tin 2 chiều với CMHS và học sinh với giáo viên.

- Tổ chức thành công 1 chuyên đề “ Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước...” cho toàn Liên đội, 1 chuyên đề “ xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường”, 1 chuyên đề phòng chống cháy nổ, các kỹ năng sống khác, 1 chuyên đề tuyên truyền ký cam kết tăng cường đảm bảo ATGT trong tình hình mới...tác hại của thuốc lá điện tử, pháo nổ năm 2024.... 1 chuyên đề “Mỗi tuần câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng” 1 Chuyên đề : “Lắng nghe trẻ em nói” quy mô cấp trường, với sự tham dự của toàn thể HĐSP và 350 em học sinh toàn trường.

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Công tác viết và đăng bài của các hoạt động chưa được chú tâm nhiều.

***1.4. Kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.4 (Mục 1, Phần I tại Công văn số 332/PGDDĐT-THCS ngày 12/9/2023)***

***a. Kết quả đạt được:***

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã ban hành kế hoạch đã tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường và tổ chức thi đấu tất cả các môn, qua quá trình tổ chức đã đẩy lên phong trào tập luyện TDTT trong học sinh, các em tham gia rất nhiều và sôi nổi.

Trong năm học, nhà trường đã vận động kinh phí từ các mạnh thường quân làm mới 02 sân cầu lông và 01 sân bóng rổ cho học sinh tập luyện do giáo viên thể dục trực tiếp điều hành; kiện toàn câu lạc bộ bóng đá học sinh; Tham gia giải Việt dã và bóng rổ nam học sinh THCS huyện Đại Lộc kết quả đạt giải khuyến khích toàn đoàn.

***b. Hạn chế, tồn tại:*** Một số nội dung thi đấu cấp huyện chưa đạt thành tích cao.

***1.5. Kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.5 (Mục 1, Phần I tại Công văn số 332/PGDDĐT-THCS ngày 12/9/2023)***

***a. Kết quả đạt được:***

Trên cơ sở Kế hoạch giáo dục nhà trường, các tổ chuyên môn thực hiện tốt và đảm bảo về đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, qua đó giúp cho đội ngũ giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

Kết quả: 12 tiết dạy theo NCBH; 05 chuyên đề cấp tổ; 02 chuyên đề cấp trường; 02 chuyên đề cấp cụm.

## **2. Kết quả thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

### ***2.1. Kết quả chỉ đạo thực hiện công tác đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.***

#### ***a. Kết quả đạt được:***

Đảm bảo việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đối với lớp 6,7,8. Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 đối với lớp 9.

Thực hiện đảm bảo việc xây dựng các kế hoạch như Kế hoạch tổ bộ môn, kế hoạch của giáo viên, kế hoạch bài dạy đảm bảo về phương pháp, kỹ thuật dạy học. Tất cả các kế hoạch đều được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi đưa vào thực hiện.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên tổ chức tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp dưới hình thức sân khấu hóa.

#### ***b. Hạn chế, tồn tại:***

Một số giáo viên còn chưa thực sự mạnh dạn trong thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục. Đặc biệt là hoạt động giáo dục mang tính tập thể, sân khấu. Còn lệ thuộc vào sự chỉ đạo hướng dẫn và sự hỗ trợ của đồng nghiệp.

### ***2.2. Kết quả thực hiện giáo dục STEM nhằm phát huy tính tích cực của học sinh trong dạy học và vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.***

#### ***a. Kết quả đạt được:***

- Chú trọng công tác giáo dục Stem thông qua các môn học và hoạt động: Đưa nội dung giáo dục Stem vào Kế hoạch giáo dục của nhà trường và Nghị quyết năm học. Ngay từ đầu năm học nhà trường ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi Stem cấp trường qua đó tạo cho học sinh tìm tòi, áp dụng các kiến thức đã học để hình thành các sản phẩm dự thi các cấp.

Kết quả: Giải Khuyến khích trưng bày Stem cấp huyện;

#### ***b. Hạn chế, tồn tại:***

Một số giáo viên còn chưa thực sự mạnh dạn trong thực hiện giáo dục Stem và các tiết học, môn học.

### ***2.3. Kết quả chỉ đạo thực hiện việc tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh; việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt***

***động giáo dục phù hợp nhằm bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.***

***a. Kết quả đạt được:***

- Thực hiện kế hoạch Hội khỏe Phù đồng cấp trường với nhiều nội dung thi đấu, tổ chức cho học sinh tham gia vừa chọn nguồn cho hội thi cấp huyện, vừa tạo môi trường vui chơi, gây hứng thú cho học sinh.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng, huấn luyện TDTT cho học sinh

- Phối hợp tham gia chuyên đề tuyên truyền truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam và tìm hiểu lịch sử ngày quân đội nhân dân Việt nam vào 22/12.

- Hướng ứng và tổ chức hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ bằng hình thức tham gia thi trắc nghiệm trực tuyến, rung chuông vàng cho học sinh, phối hợp với cựu chiến binh huyện nói chuyện truyền thống...

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Kết quả tham gia giải thể thao học sinh chưa đảm bảo Nghị quyết năm học.

***2.4. Kết quả chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục; bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.***

***a. Kết quả đạt được:***

- Áp dụng các kênh thông tin liên lạc với CMHS trong công tác giáo dục và tư vấn tâm lý học sinh như: phần mềm sổ điểm VNPT, zalo nhóm lớp...

- Áp dụng google sheets trong việc trao nhận thông tin, báo cáo từ CBGV-NV trong quá trình thực hiện công việc

- Áp dụng Drive trong lưu trữ văn bản, công văn...

- Áp dụng phần mềm sổ điểm VNPT

- Thực hiện chữ kí sổ điểm và học bạ học sinh

- Thực hiện chữ ký số trong công tác lương và tài chính.

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Việc lưu trữ công văn và hồ sơ còn chưa khoa học, thẩm mỹ

**3. Thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá:**

***3.1. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.***

***a. Kết quả đạt được:***

- Tham gia đảm bảo công tác tập huấn chuyên môn về kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định các thông tư của chương trình giáo dục phổ thông theo CTGDPT 2006 và CT GDPT 2018 .

- Tổ chức 02 chuyên đề cấp trường tập huấn công tác kiểm tra, đánh giá học sinh

- Tổ chức nghiên cứu và triển khai công tác kiểm tra đánh giá ở cấp tổ chuyên môn. Đến nay, CBGVNV nhà trường thông hiểu, không có sai sót trong công tác kiểm tra, đánh giá học sinh.

***b. Hạn chế, tồn tại:***

- Một số bộ phận giáo viên chưa nghiên cứu sâu về đánh giá rèn luyện học sinh theo CTGD PT 2028.

***3.2. Kết quả chỉ đạo thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại các Thông tư của Bộ GDĐT và Công văn hướng dẫn của Phòng GDĐT (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì).***

***a. Kết quả đạt được:***

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng các Thông tư hướng dẫn cho từng chương trình giáo dục; thực hiện Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với học sinh lớp 6, 7,8; thông tư 26/2020 TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 9, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đối với kiểm tra đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ đối với các môn học, hoạt động giáo dục; việc xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra;

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá định kỳ như: Xây dựng kế hoạch kiểm tra tập trung, cùng thời gian đối với một bộ môn ở một khối học, đề kiểm tra định kì được thực hiện đảm bảo khung chương trình, ma trận theo quy định chung của bộ môn, được công bố trên website và phần mềm giáo dục.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

***b. Hạn chế, tồn tại:***



Dù đề kiểm tra và đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực của học sinh, tuy nhiên do năng lực của học sinh không đồng đều, nên kết quả vẫn chưa cao ở một số học sinh.

#### **4. Tổ chức, tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi**

##### **4.1. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, Học sinh giỏi, cuộc thi STEM, Văn học – Học văn, An toàn giao thông, ... cấp trường**

###### **a. Kết quả đạt được:**

- Đối với Hội thi giáo viên: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp trường cho năm học 2023-2024. Nhà trường đã công nhận 06 giáo viên GVDG cấp THCS.

- Công tác học sinh giỏi: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi 678 (THCS), kế hoạch tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi 9 cấp huyện. Trong năm học, nhà trường đã tổ chức khảo sát HSG 678 số lần: 03 lần và chọn đội tuyển học sinh giỏi tham gia tại huyện.

- Ngoài ra, nhà trường còn lên kế hoạch bồi dưỡng hỗ trợ, vận động học sinh khối 9 tham gia bồi dưỡng cấp huyện gồm 05 học sinh.

- Tổ chức hội thi kể chuyện theo sách cấp trường.

- Tổ chức hội khỏe phù đồng toàn trường, tham gia giải thể dục thể thao cấp huyện.

- Tổ chức cuộc thi Văn học – học văn, hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật cấp trường.

- Công tác thi Stem: Ngay từ đầu năm học nhà trường ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi Stem cấp trường qua đó tạo cho học sinh tìm tòi, áp dụng các kiến thức đã học để hình thành các sản phẩm dự thi các cấp.

- Tổ chức hội thi kể chuyện theo sách, giới thiệu sách cấp trường

##### **4.2. Tham gia các cuộc thi, kỳ thi, hội thi do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ**

###### **a. Kết quả đạt được:**

- Tham gia GVDG cấp huyện cấp THCS là 02 giáo viên; đạt 01 giải ba.

- Tham gia học sinh giỏi 9 cấp huyện được công nhận học sinh giỏi huyện 05, trong đó 01 giải nhất, 01 giải 3, 03 giải khuyến khích; tham gia cấp tỉnh 01.

- Tham gia khảo sát HSG 678 cấp huyện với 31 học sinh tham gia: Kết quả đạt: 15 giải; trong đó 05 giải ba; 10 giải KK.

- Tham gia giải thể dục thể thao cấp huyện, trong đó giải Việt dã và bóng rổ nam học sinh THCS huyện Đại Lộc kết quả đạt giải khuyến khích toàn đoàn.

- Tổ chức cuộc thi Văn học – học văn, hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật cấp trường, tham gia hội thi cấp huyện.

- Tham gia hội thi trưng bày sản phẩm Stem cấp huyện.

Kết quả: Giải nhất trưng bày Stem cấp huyện;

**b. Hạn chế, tồn tại:**

- Do số lượng học sinh nhà trường ít, số môn HSG nhiều, việc chọn số học sinh giỏi bộ môn để tham gia các cấp khó khăn. Đời sống kinh tế địa phương còn khó khăn, sự quan tâm của gia đình trong công tác HSG chưa được đầu tư sâu.

- Một số hội thi chưa đạt kết quả cao như: Tài năng tiếng Anh.

**5.1. Phát triển mạng lưới trường lớp**

- Tổng số học sinh: THCS: 350/172 (giảm 02: bỏ học); Lí do: không chịu đi học.

- Số học sinh DTTS: 0.

Khối	Số lớp	TSHS	Số HS nữ	Số HS học 2 buổi/ngày	Số HS bỏ học	Số HS dân tộc
6	03	105	58	105	0	0
7	03	89	40	89	0	0
8	2	73	33	73	2	0
9	2	83	41	83	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>350</b>	<b>172</b>	<b>350</b>	<b>2</b>	<b>0</b>
2022-2023	<b>09</b>	<b>322</b>	<b>153</b>	<b>322</b>	<b>3</b>	<b>0</b>
Tăng (+), Giảm (-)	+1	+28	+19	+28	-01	0

**5.2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học; nâng cao chất lượng PCGD-THCS****5.2.1. Công tác kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo PCGD cấp xã; việc ban hành các văn bản tổ chức thực hiện công tác PCGD THCS****a. Kết quả đạt được:**

Nhà trường tiếp tục tham mưu địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC. Nhà trường tiến hành phân công đội ngũ điều tra bổ sung số liệu trẻ trong độ tuổi phổ cập và đối tượng trong diện xóa mù năm 2023, trên cơ sở số liệu điều tra nhà trường tiến hành xử lý số liệu và cập nhật vào phần mềm, tiến hành thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, tham mưu ban chỉ đạo tiến hành tự kiểm tra đối chiếu để lập hồ sơ đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận và đã được huyện và tỉnh kiểm tra công nhận vào tháng 12 năm 2023.

Kết quả phổ cập giáo dục tại thời điểm tháng 12/2023 (theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ): Xã đạt chuẩn PCGDTH-THCS mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2 đã được tỉnh kiểm tra công nhận.

**b. Hạn chế, tồn tại:** Vẫn còn 02 học sinh bỏ học.

**5.2.2. Kết quả thực hiện** (đảm bảo các điều kiện thực hiện PCGD THCS theo quy định (CSVC, thiết bị dạy học, đội ngũ GV, nhân viên theo quy định tại Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 ).

**a. Kết quả đạt được:**

+ Tỷ lệ HS tốt nghiệp Tiểu học vào học lớp 6 năm học 2023-2024: 105/105, đạt 100%

+ Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 (THPT, GDTX):  $70/76 = 92,10\%$

**b. Hạn chế, tồn tại:**

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học giáo dục nghề chưa cao

**6. Kết quả thực hiện lựa chọn SGK 9 năm học 2024-2025**

**a. Kết quả đạt được:**

Căn cứ thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) trong cơ sở giáo dục phổ thông và các quyết định của sở giáo dục đào tạo Quảng Nam; nhà trường ra quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 9, năm học 2024-2025. Thực hiện kế hoạch lựa chọn SGK và phân công công việc từng thành viên của Hội đồng

- Phân công tổ chuyên môn phụ trách lựa chọn SGK lớp 9 ở từng môn học/hoạt động giáo dục.

- Tổ chức cuộc họp Hội đồng xuất lựa chọn SGK (thành phần theo Quyết định) nhằm thảo luận, đánh giá việc tổ chức lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn; thẩm định biên bản họp của tổ chuyên môn, các phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên.

- Tổng hợp kết quả lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn thành biên bản (gồm các nội dung: nhận xét, đánh giá về việc tổ chức lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn; danh mục SGK được lựa chọn của các tổ chuyên môn).

Nhìn chung, nhà trường đã thực hiện đảm bảo công tác chọn sách giáo khoa lớp 9 cho năm học 2024-2025.

**b. Hạn chế, tồn tại:** Không

**7. Kết quả thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục.**

**7.1. Việc quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường**

**7.1.1. Việc sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cập nhật và sử dụng dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, ...**

**a. Kết quả đạt được:**

Để thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhà trường chú trọng đến công tác mua sắm bổ sung trang thiết bị để thực hiện như trang bị tivi lớn cho 100% số phòng học. Bên cạnh đó nhà trường còn triển khai cho tất cả giáo viên đăng ký dạy học giáo án điện tử, học bạ điện tử và đây là một trong những tiêu chí thi đua của giáo viên. Ngoài ra để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong

việc thiết lập hồ sơ triển khai và sử dụng phần mềm vnedu.vn để cập nhật dữ liệu và hồ sơ cần thiết của giáo viên và học sinh. Tất cả bài soạn của GV đã cập nhật hằng tuần trên vnedu.vn, cập nhật điểm kiểm tra và nhận xét đánh giá HS thực trên phần mềm vnedu.vn từ đó đồng bộ qua CSDL ngành.

Khai thác, phát huy hiệu quả sử dụng trang website của trường cập nhật thường xuyên các thông tin cần thiết lên trang website.

Thực hiện các phần mềm tiện ích trong quản lý như: vn.edu, CSDL ngành giáo dục, phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, phần mềm kế toán, phần mềm thư viện một các hiệu quả.

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Việc phổ biến và thông tin 2 chiều đối với CMHS về sổ điểm, sổ liên lạc điện tử còn hạn chế.

Việc khai thác, quảng bá trang website của nhà trường đôi lúc chưa kịp thời

Tiếp cận trang website nhà trường của CMHS chưa được nhiều

***c. Nguyên nhân:***

Việc quan tâm về thông tin 2 chiều và khai thác website nhà trường của CMHS chưa được chú trọng.

Công tác chỉ đạo, đưa tin...quảng bá trang website của nhà trường đôi lúc chưa kịp thời

***d. Giải pháp thực hiện***

Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và tác động nhận thức của CMHS trong thời gian đến.

***7.1.2. Việc thực hiện tình giảm hồ sơ, sổ sách trong nhà trường:***

***a. Kết quả đạt được:***

Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số trong hồ sơ sổ sách nhà trường cũng như tổ chuyên môn, giáo viên theo quy định chung của bộ giáo dục.

Đảm bảo tất cả hồ sơ (lưu số và văn bản) đảm bảo tính pháp lý. Tất cả được thể hiện thông qua công tác hồ sơ trường chuẩn quốc gia - kiểm định chất lượng năm 2023-2024.

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Việc lưu trữ còn chưa khoa học và thẩm mỹ

***c. Nguyên nhân:***

Điều kiện cơ sở vật chất nhà trường chưa đảm bảo như phòng kho lưu trữ, kho thư viện.

***d. Giải pháp thực hiện***

Tích cực tham mưu công tác xây dựng cơ sở vật chất trong thời gian đến.

***7.2. Chỉ đạo quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm***

- Báo cáo về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường: số môn học, số học sinh, nội dung, hình thức tổ chức dạy thêm trong trường.

- Đánh giá về việc thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT bãi bỏ một số Điều của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, trong đó tập trung báo cáo về việc thực hiện nguyên tắc dạy thêm, học thêm và các trường hợp không được dạy thêm vẫn còn hiệu lực theo quy định tại Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT: kết quả thực hiện; khó khăn; giải pháp đã thực hiện.

*a. Kết quả thực hiện:*

- Do điều kiện phòng học nhà trường có 10 phòng học, trong đó 10 phòng dành cho 10 lớp học 02 buổi trên ngày và 01 phòng học dành lí thuyết tin học trái buổi, bồi dưỡng học sinh giỏi, 01 phòng thư viện, 02 phòng thực hành.

Vì vậy nhà trường không tổ chức dạy thêm- học thêm trong nhà trường.

- Phụ huynh học sinh và học sinh không có nhu cầu học thêm ngoài nhà trường ở bộ môn nào nên giáo viên không đăng ký với nhà trường về công tác dạy thêm ngoài nhà trường. Đồng thời nhà trường triển khai viết kí cam kết không dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.

- Đến nay (tháng 5 năm 2024) nhà trường chưa phát hiện cũng như nhận đơn thư tố cáo, khiếu nại về việc giáo viên dạy thêm trong và ngoài nhà trường.

*b. Khó khăn: Không.*

*c. Giải pháp đã thực hiện.*

**7.3. Chỉ đạo quản lý và sử dụng sách tham khảo**

- Việc thực hiện chỉ thị số 643/ CT- BGDĐT ngày 10/6/2022 về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông

Không vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm ngoài danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và các địa phương đã lựa chọn dưới bất kỳ hình thức nào.

Bổ trí nguồn kinh phí hợp lý để mua sách giáo khoa cho thư viện trường học. Tổ chức cho học sinh mượn sách giáo khoa để học tập, nhà trường hằng năm tổ chức quyên góp sách giáo khoa cũ và xây dựng tủ sách dùng chung để học sinh có điều kiện trao đổi mượn sách của nhau để học tập; không thực hiện việc lập danh mục, đóng gói thành bộ sách giáo khoa kèm sách bài tập, sách tham khảo và các tài liệu khác ngoài danh mục sách giáo khoa đã được phê duyệt, lựa chọn để học sinh, phụ huynh học sinh mua và sử dụng.

-Đánh giá về việc thực hiện Thông tư số 21/2014/ TT- BGDĐT về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong nhà trường

**a. Kết quả thực hiện :**

- Đầu năm học nhà trường tổ chức trưng cầu ý kiến từ giáo viên về việc mua sách tham khảo phục vụ nhu cầu dạy học và giải trí cho học sinh .

- Không mua sách tham khảo tràn lan quảng bá, bán dạo .

b. Khó khăn

Điều kiện cơ sở vật chất nhà trường còn khó khăn. Đầu tư sử dụng trang thiết bị cũng như sách tham khảo đầu tư cho học sinh còn ít.

c. Giải pháp thực hiện

- Hằng năm nhà trường tổ chức cuộc vận động “góp một cuốn sách nhỏ đọc nhiều cuốn sách hay” để học sinh có dịp trao đổi và sử dụng cùng nhau những cuốn sách tham khảo hay mà lại tiết kiệm được nguồn kinh phí từ cha mẹ, nhà trường .

**7.4. Công tác kiểm tra (Đánh giá về việc thực hiện kiểm tra)**

**a. Kết quả thực hiện:**

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thành lập ban kiểm tra nội bộ trường học theo Quyết định số 21/QĐ-TH&THCSĐC ngày 11 tháng 9 năm 2023. Ban kiểm tra nội bộ trường học nhà trường gồm 15 thành viên do Hiệu trưởng làm Trưởng ban.

- Ngoài ra, để thuận tiện cho việc thực hiện kiểm tra, nhà trường còn thành lập các tổ kiểm tra gồm: tổ kiểm tra hoạt động sư phạm tổ chuyên môn; tổ kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên; tổ kiểm tra chuyên đề; tổ kiểm tra tập thể, lớp học sinh. Mỗi tổ gồm từ 07 đến 09 thành viên do hiệu trưởng và phó hiệu trưởng làm tổ trưởng.

- Đã ban hành kế hoạch số 26/KH-TH&THCS ĐT ngày 01/10/2023 về việc kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 và lịch kiểm tra theo từng thời điểm. Tập trung kiểm tra quản lý hoạt động, sinh hoạt tổ chuyên môn và kiểm tra chuyên đề về thực hiện công tác chuyên môn đột xuất ở các bộ phận và lớp học sinh.

- Hàng tháng, căn cứ kế hoạch kiểm tra, trưởng ban kiểm tra lên lịch kiểm tra và phân công thành viên thực hiện công tác kiểm tra. Trong đó có cả công tác kiểm tra chuyên đề đột xuất. Các thành viên thực hiện kiểm tra và báo cáo bằng biên bản về trưởng ban. Trưởng ban tổng hợp công bố kết quả và kết luận kiểm tra trong tháng.

- Mỗi tháng, các biên bản, báo cáo, kết luận được công bố cho thành viên và được lưu hồ sơ.

- Công tác quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn đã đi vào nề nếp. Thực hiện công tác chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác sinh hoạt tổ chuyên môn được chú trọng. Năng lực đội ngũ vững vàng thông qua các tiết dự đều được xếp loại. Kiểm tra dạy thêm, học thêm: Đã tiến hành kiểm tra dạy thêm, học thêm của tất cả giáo viên nhà trường (kết hợp kiểm tra đột xuất). Đến nay, chưa phát hiện được trường hợp vi phạm dạy thêm, học thêm trái quy định.

- Thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra.

**b. Khó khăn:**

- Một vài bộ phận thực hiện hồ sơ lưu chưa khoa học, chưa có tính thẩm mỹ...việc khắc phục sau khi kiểm tra, góp ý còn chậm.

***c. Giải pháp đã thực hiện***

+ Tiến hành phúc tra đối với một số trường hợp mà qua kiểm tra cho thấy chưa thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

+ Bố trí lại cho hợp lý hơn lịch kiểm tra để các thành viên trong ban kiểm tra có thời gian thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

***7.5. Thực hiện quyền tự chủ; đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn.***

***a. Kết quả đạt được:***

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực.

Kết quả:Tổ chức 08 chuyên đề cấp tổ; số tiết thao giảng theo NCBH: 12 tiết

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Việc nghiên cứu các hoạt động giáo dục mang tính tập thể, sân khấu chưa được tập trung cao.

***7.6. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo; việc đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, hợp tác quốc tế trong giáo dục.***

***a. Kết quả đạt được:***

Đảm bảo các chính sách, các quy định của pháp luật đối với tập thể cán bộ giáo viên nhân viên.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên, nhân viên. Trong đó chú trọng công tác học nâng chuẩn đối với giáo viên.

Thực hiện đảm bảo chế độ chính sách đối với học sinh.

Chú trọng công tác xã hội hoá giáo dục, huy động, vận động nguồn hỗ trợ cho công tác học sinh và nhà trường.

***b. Hạn chế, tồn tại:***

Tình hình tự học, tự nghiên cứu của một số bộ phận CBGV-NV chưa được tập trung cao.

Công tác xã hội hoá dù được sự tập trung cao của tập thể lãnh đạo nhà trường, tuy nhiên vẫn chưa đạt hiệu quả cao như mong muốn.

***8. Chất lượng giáo dục (so sánh với năm học 2022-2023)***

***- Hạnh kiểm (Rèn luyện):***

Khối	TS HS	Tốt		Khá		Đạt (TB)		CD (Yếu)	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	105	97	92,38	08	7,62	0	0	0	0
7	89	80	89,89	09	10,11	0	0	0	0
8	73	68	93,15	05	6,85	0	0	0	0
9	83	77	92,77	06	7,23	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>350</b>	<b>322</b>	<b>92,0</b>	<b>28</b>	<b>8,0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2022-2023	322	302	93,79	20	6,21	0	0	0	0
Tăng (+), Giảm (-)	+28	+20	-3,79	+08	+1,79	0	0	0	0

**- Học lực: (học tập)**

Khối	TS HS	Tốt (Giỏi)		Khá		Đạt (TB)		CD (Yếu)		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	T L
6	105	17	16,2	46	43,8	42	40,0	0	0	0	0
7	89	16	17,98	42	47,20	31	34,83	0	0	0	0
8	73	20	27,39	32	43,84	21	28,77	0	0	0	0
9	83	25	30,13	50	60,24	08	9,63	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>350</b>	<b>78</b>	<b>22,3</b>	<b>170</b>	<b>48,6</b>	<b>102</b>	<b>29,1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2022-2023	322	75	23,3	182	56,6	64	19,8	01	0,3	0	0
Tăng (+), Giảm (-)	+28	+2	-1,0	-12	-8,0	+38	+9,3	-1	-0,3	0	0

**III. Đánh giá chung:**

**1. Đánh giá chung về kết quả đạt được.**

Về cơ bản, trong năm học qua nhà trường giữ vững được nề nếp, kỷ cương, kết quả các hoạt động giáo dục mang tính ổn định, nhiệm vụ chính trị của nhà trường đã được thực hiện đảm bảo đúng lộ trình theo kế hoạch và hoàn thành khá tốt chỉ tiêu. Công tác PCGDTHCS giữ vững hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Chất lượng giáo dục được duy trì. Đặc biệt là công tác bồi dưỡng HSG được chú trọng và đầu



tư đúng mức, Cơ sở vật chất ngày một khang trang, trang thiết bị phục vụ dạy học được đầu tư đáng kể nhất là lớp 6,7,8 đáp ứng nhu cầu dạy và học. Thực hiện tốt công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học, thu thập hồ sơ minh chứng đáp ứng yêu cầu và đã được Sở GDĐT Quảng Nam kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào cuối tháng 12/2023 vừa qua.

## **2.Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Tỷ lệ học sinh bỏ học tăng hơn so với cùng kỳ năm học trước (tăng 01)
- Một bộ phận thầy cô giáo còn ngại đổi mới, thiếu lửa để truyền cảm hứng cho học sinh.
- Ý thức bảo quản CSVC thiết bị, vệ sinh lớp học chưa thật sự tốt.
- Sân chơi bãi tập chưa đáp ứng nhu cầu vui chơi và học tập.

## **3.Nguyên nhân;**

### **3.1. Nguyên nhân khách quan:**

-CBQL có tầm nhìn chiến lược, xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, phát huy dân chủ cơ sở và tạo được lòng tin, nguồn cảm hứng cho đội ngũ.

-Giáo viên, nhân viên năng nổ nhiệt tình có thái độ phục vụ tốt, không ngừng học tập trau dồi chuyên môn nghiệp vụ nhất là CNTT.

-Hầu hết học sinh chăm ngoan, thực hiện tốt nề nếp kỷ cương của nhà trường.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan:**

-Do thay đổi cách đánh giá ở lớp 6,7,8 và một bộ phận học sinh chưa chăm, thiếu động cơ học tập nên chất lượng hai mặt chưa có chiều hướng tăng mạnh

-Công tác phối hợp giữa GVCN và CMHS chưa kịp thời tình trạng bỏ học còn xảy ra trong năm học.

-Vẫn còn tình trạng giáo viên thiếu nghiêm khắc trong việc điều hành quản lý lớp dạy dẫn đến lớp mất kiểm soát.

-Do giáo dục ý thức bảo quản và chưa có biện pháp xử lý những trường hợp vi phạm một cách thỏa đáng HS vi phạm (làm vỡ gương, viết bậy trên bàn, trên tường, việc sắp xếp bàn ghế trước khi ra về...)

## **B. Phương hướng nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025.**

Trên cơ sở thực tiễn đạt được của nhà trường trong năm học 2023- 2024, nhằm ra sức phấn đấu đạt chỉ tiêu nghị quyết Hội nghị CBVC đã đề ra, Cấp THCS trường TH&THCS Đại Chánh xác định nhiệm vụ và các chỉ tiêu trọng tâm trong năm học 2024-2025 như sau:

1. Tiếp tục lồng ghép các cuộc vận động và tổ chức các phong trào thi đua mang tính thường xuyên, sáng tạo và hiệu quả. Ra sức xây dựng người CBVC “*Trung thành, Trách nhiệm, Liêm chính, Sáng tạo*” ;”*Xây dựng trường học hạnh phúc*” đảm bảo phương châm “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

2. Phối hợp chặt chẽ với mọi lực lượng trong, ngoài nhà trường đặc biệt là cha mẹ học sinh nhằm làm tốt công tác giáo dục đạo đức và duy trì sĩ số trong thời gian đến.

3. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm,... cho học sinh nhân các ngày lễ lớn.

4. Tập trung đẩy mạnh hoạt động tổ chuyên môn theo hướng chuyên môn hóa, tích cực hóa trong việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng linh hoạt trong các phương tiện dạy học, hình thức dạy học sao cho đem lại hiệu quả. Duy trì công tác phụ đạo học sinh yếu. Tăng cường giải pháp bồi dưỡng HSG 6,7,8. Đồng thời tập trung đầu tư các hội thi một cách trọng tâm, trọng điểm.

5. Tổ chức các hoạt động nhằm giáo dục kỹ năng sống quy mô toàn trường: Tổ chức Hội trại và Hội diễn Văn nghệ Nhân dịp 26/3/2025.

6. Duy trì thành quả và nâng cao chất lượng thành quả trường đã được kiểm định chất lượng và trường chuẩn Quốc gia đã được công nhận.

#### **V.Đề xuất, kiến nghị. Không.**

Trên đây là báo cáo tổng kết nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024 của trường TH &THCS Đại Chánh./.

#### ***Nơi nhận:***

- PGD-ĐT (để báo cáo)
- Các bộ phận công tác
- Lưu VT

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Năm**

